
1 / 11

Là nhà báo, nhà văn quân đội, tôi đã viết về sự hi sinh vô cùng to lớn của nhân dân và đồng đội của tôi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ giành độc lập, thơ nguyễn viết về tởn, tôi cũng đã viết về những mất mát hi sinh đau lòng mà đồng đội thân yêu của tôi đã phải nhận lấy để giành được tự do cho quê hương, Hà Giang, để giành được đất đai san hô ở Trường Sa ngoài biển đông. Sự hi sinh cao cả ấy, máu của nhân dân và đồng đội tôi hôm nay, máu của cha ông chúng ta đã đổ ra trong suốt chiều dài lịch sử giành độc lập hôm qua đã cho tôi thấy rằng người cầm đầu của Tổ quốc Việt Nam thiêng liêng như thế nào ! Nhưng những di sản biển của những năm tháng lịch sử vừa qua lại cho tôi thấy những người có trách nhiệm quản lý đất nước của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam không những đã không giành được trọn vẹn đất Việt Nam gấm vóc và thiêng liêng mà còn để lại vết khai thác tài nguyên đất nước cho những người cũng không vì lợi ích của đất nước Việt Nam, không vì nhân dân Việt Nam !

Dân biết. Dân bàn. Dân làm. Dân kiểm tra. Đó là điều nhà nước ta và nhân dân nói, và nói cao. Là công dân Việt Nam, tôi cần được bàn, được có ý kiến và và nói nghiêm túc này. Là đồng viên đồng công sự Việt Nam, đồng công quy, tôi càng cần có trách nhiệm, có tiếng nói và việc vô cùng hết sức này.

Đến nay mình đã viết về đất nước chúng ta cũng như nước lớn phương bắc Trung Hoa, một đất nước mệnh mệnh rừng lớn như rừng trập trùng núi hiểm, cuộn cuộn sông dài, phần đất bên còn lại thì núi hiểm hán đồng khô cháy, núi lửa lụt lụt cướp hủy, cướp tởn! Dân số lại quá đông, người dân khổn khổ luôn đối mặt, thêm đất làm ăn ! Còn người cai trị đất nước mệnh mệnh ấy thì xa xa a đất nay và tởn hủy hoại là Thiên tử, là con Trời, mang mệnh Trời thì thiên hạ, mang bên cõi Trung Hoa! Suốt quá trình lịch sử, nước láng giềng không phương bắc Bực, thì nào, triều nào cũng lăm le lớn bên, lớn cõi nước ta !

Đội đất Việt Nam gấm vóc còn được dài rộng đến hôm nay là nhờ lòng yêu nước của người này, như ý thức dân tộc sâu đậm, như nền văn hóa Lạc Việt đã tạo ra cho người Việt bên sông riêng không thể biến đổi hóa và những nền văn hóa khác, như ý chí quyết tâm giành độc lập, như xương máu hi sinh của nhiều thế hệ người Việt đã đổ ra trong sự nghiệp giành độc lập và để lại quan trọng hàng đầu là những người đồng đội trăm họ người dân nước Việt đã để khôn khéo, tởn táo trong đời sách và mở ra đời lớn cõi, chiếm đất của phương bắc, đã biết đất lợi ích của dân tộc Việt Nam, đất lợi ích của đất nước Việt Nam lên trên lợi ích riêng của và người triều.

Lịch sử đã dạy cho những người triều để phương bắc hiểu rằng chiếm đất bên sông sẽ mất của để quân không lớn và thiên chiếm không khó không bên! Vì đó là sự chiếm đất phi pháp, sự mưu mô người Việt, dù là dân tộc nhỏ bé nhưng có ý thức dân tộc rất cao và có lịch sử giành độc lập anh hùng sự giành lại phần đất thiêng liêng bên mình. Trong lịch sử đã nhiều lần nhà nước không phương bắc chiếm đất của nhà nước nhỏ bé phương nam nhưng chưa lớn

nào h nu t trôi! Ch b ng cách ve vãn mua chu c k có quy n đ có đ c nh ng th a thu n k k t nh ng đ t, nh ng côi r t đàng hoàng, h p pháp, h m i nu t trôi đ c m nh đ t c t nh ng đ ! Đó là khi ng i Pháp chi m n c ta, tri u nhà Thanh ph ng Bắc li n k v i ng i Pháp hi p c Thiên Tân năm 1885, cho ng i Pháp chút i l c buôn bán trên đ t Trung Hoa đ ng i Pháp c t m t s vùng đ t Vi t Nam biên gi i phía B c cho nhà Thanh nh p vào các t nh Vân Nam, Qu ng Tây, Qu ng Đông c a Trung Hoa !

“M t th c núi, m t t c sông c a ta l nào i có th v t b ? Ng i ph i kiên quy t tranh bi n, ch cho h l n d n. N u h không nghe còn có th sai s sang ph ng B c trình bày rõ đ u ngay l gian. N u ng i dám đem m t th c, m t t c đ t c a Thái T làm m i cho gi c thì ph i t i tru di !” Đó là i ch đ c a vua sáng Lê Thánh Tông cho s th n nhà Lê đàm phán v c ng v c lãnh th v i s th n nhà Minh. Đó cũng là ti ng nói nghiêm kh c c a l ch s , c a h n thiêng sông núi Vi t Nam v i nh ng ng i n m quy n qu n lí đ t n c Vi t Nam m i th i đ i !

Nh ng ng i mang dòng máu con H ng cháu L c c ng v qu n lí đ t n c trong quá kh đ u là nh ng ng i khoa b ng, có đ o lí trung v i n c, hi u v i dân, thông thu c l ch s n c nhà, có trí l và khí phách dân t c, h đã kiên đ nh tranh bi n, không cho n c l n l n t, áp đ t, gi đ c v n toàn đ t đai g m vóc n c Đ i Vi t. Còn chúng ta hôm nay thì sao ?

L ch s ông cha đ l i d y chúng ta bài h c là đ dân t c t n t i, đ đ t n c v n toàn, ph i đ a giá tr dân t c lên trên h t, ph i đoàn k t th ng yêu dân t c, Nhi u đi u ph l y giá g ng – Ng i trong m t n c ph i th ng nhau cùng! Nh ng hôm nay chúng ta đã làm ng c l i v i đi u cha ông đã d y. L y ch nghĩa Mác – Lênin làm lí t ng soi đ ng, l y h c thuy t đ u tranh giai c p làm ph ng châm hành đ ng, Quan san muôn d m m t nhà – B n ph ng vô s n đ u là anh em ! Chúng ta đã đ a giá tr giai c p lên trên giá tr dân t c ! Ng i cùng dòng gi ng L c H ng, r t m c yêu n c th ng nòi, nh làm ăn l ng thi n và hi u qu mà có chút c a ăn c a đ li n b qui là giai c p bóc l t, giai c p đ i kháng, tr thành k thù c a nhà n c công nông, b x lí tàn b o! Nh ng năm 1958, khi nhà n c công nông Trung Hoa tuyên b vùng bi n c a h bao trùm c qu n đ o Hoàng Sa, qu n đ o Tr ng Sa c a t tiên ta, v i tinh th n qu c t vô s n, Th t ng Ph m Văn Đ ng c a n c Vi t Nam Dân ch C ng hòa li n có công hàm ng h tuyên b tham lam, bành tr ng c a nhà n c công nông ph ng B c !

Đ a giá tr giai c p lên trên giá tr dân t c làm cho ý th c dân t c phai nh t đi, làm dân t c y u đi ! Dân t c y u đi thì tham v ng bành tr ng s l n t i v i đ m u ch c, th đ an, ph ng th c l n đ t, l n côi. Mi n B c n c ta v a đ c gi i phóng kh i quân Pháp xâm l c, n c l n ph ng B c li n s t s ng ra tay hào hi p nh n giúp Vi t Nam khôi ph c đ ng s t Đ ng Đ ng – Hà N i. Khi đó i mi n B c n c ta ch có nhà máy đi n, nhà máy n c còn có th c i ch

hàt đờng, còn các nhà máy khác đờu tanh bành, chớ a thơ khôiphợc. Cớ miến Bợc thợt nghiệp!
Lợithêm lợc lợng lao đờng hùng hợu là cán bợ, bợ đời miến Nam tợp kợt! Lợc lợng lao đờng
đợthợa nhợng vợi lòng tin tợng và trờn trợng tình cợm quợc tợ vô sợn, chúng ta đợ mợ rợng
cợa ợi phớa Bợc đợn hàng trờm công nhợn đợng sợt Trung Hoa vớo Lợng Sợn làm công viợc cợ
bợp đợn giợn là san nợn đợng, rợi đợ, đợ tợ đợng ray và nhợng công nhợn đợng sợt Trung Hoa
đợ đợa chợ nợi ray cợa tuyợn đợng sợt liên vợn Viợt – Trung vớo sâu lờn thợ nợc ta hợn ba
trờm mợt! Đợ rợi sau này hợ lí sợ là luợt pháp không cho phép đợng sợt nợc này lợi đợ tợn
lờn thợ nợc khác, vì thợ chợ nợi ray chính là chợ phờn chia biờn giợi quợc gia!

Qua nhợng vợ vợc đợ tợ đợi ợ biờn cợng phớa bợc, có thợ đợ dờng nhợn ra bài bợn cợp đợ tợ
cợa phợng Bợc là: Lợng lợ chiợm đợ tợ tợng đợm nhợ lợ, rợi rợc, coi nhợ đợ chợ là nhợng vợ
viợc cợ bợ, đợa phợng, nhợ nợc trung ợng không hay biợt! Nhợ nợc trung ợng cợ cao
giợng nói hợu hợo, cợ ban phợt lợi vớo hợu nhợ nhợng cợ cợ lợ đợ tợ, chiợm đợ tợ, lợng lợ
mợ chiợm, không gợy ợn ào thợn sợ kiợn quợc gia là đợ cợ! Cợ hợ thợng truyợn thợng khợng lợ
cợa ta cợng làm nhợ đợng lợa! Mợy con thú cợa công viờn giợi trí Đợi Nam ợ tợ nhợ Bợn Dợng
xợng chuợng thợ nhợu tợ báo ợ thợn phợ Hợ Chớ Minh có bài, ợ nhợ đợa tin nhợu ngày, đợ theo
tợng đợu chờn bợy thú vợ tợng cợ! Nhợng ngày 29.2.1976 hàng ngàn quân phợng Bợc mợc đợ
dờn sợ trờn qua biờn giợi vớo đợ tợ ta giợng thợn hàng rào ợ thợc Bợn Giợc, Cao Bợng, che chợn
cho tợp thợ đợ bợ tợng cợ tợ mợc, chia cợ tợ thợc Bợn Giợc làm đợi, chiợm nợa thợc cợa ta thợ
không có tợ báo nợo đợa tin! Không có tợ báo nợo đợa tin ngày 4.3.1992, đợn ngợi tợ
phợng Bợc mang sợng ợng gợy gợc ợm ợm kợ đợn bợn Sợo Lợng, mợm cợ cợ cợa nợc ta
thuợc hợyợn Đợng Vờn, tợ nhợ Hà Giang! Hợ đợ tợ phá nhợ cợa dờn ta rợi tuyợn bợ đợ tợ Sợo Lợng là
lờn thợ Trung Hoa! Cợc báo không đợa tin vì không biợt sợ viợc hay không đợ cợ phép đợa tin
? Phợng Bợc gợy sợ lợ đợ tợ là viợc thợng ngày ợ biờn giợi, tợ mợ tợ cợa cợc báo không thợ
không biợt! Báo chí ợ trung ợng đợ im lợng, báo chí cợa cợc tợ nhợ biờn giợi cợng lợng thợn thợ
lợ quá! Kợ cợp xợng vớo tợn nhợ cợp bợc mợ không bợ chợ nhợ hợ hóan tợ cợo thợ kợ cợp
cợ làm tợi, chiợm hợ tợ đợm cao này đợn sợn nợi khác! Nhợu thợ đợ tợ có giá trợ chiợn lợc vợ
quân sợ và kinh tợ chiợm đợ cợ rợi, lúc đợ hợ mợi hợi thợc ta đợm phợn kí kợ tợ hiợp ợ cợ biờn giợi
đợ hợp phợ hóa nhợng mợ nhợ đợ tợ hiợm yợ đợ chiợm đợ cợ!

Năm 1885, đợ cợ ngợi Phợp cợ tợ nhợng cho mợ tợ rợo đợ tợ Viợt Nam ợ biờn giợi phớa Bợc thợ năm
1887 có ngay hiợp ợ cợ biờn giợi Viợt – Trung kí giợa nhợ Thanh và chính quyợn Phợp đợ phợn
đợ tợ Viợt Nam bợ cợ tợ nhợng đợ chính thợ cợ trợ thợn đợ tợ đợi Trung Hoa!

Bài bợn lợ đợ tợ này đợ dờn ra tợ trờng xa thợ mợ chợ sợ nợn vua Lê Thợnh Tợng phợi nhợ cợ nhợ
bợ tợi “kiờn quyợ tợn biợn”! Trờn biợn trờng đợm phợn vợi phợng Bợc đợ giợ đợ cợ đợ tợ đợi
thợng liờng là vô cợng quan trợng. Chúng ta chợa nhợn thợ cợ đợ cợ đợ yợ đợ đợu này hay vì lợ giợ
chúng ta không thợ trờn biợn? Phợng Bợc biợ tợ rợng mợ nhợ đợ tợ cợa ta bợ hợ chiợm sợ là trợ
ngợi khó vợ tợ qua trờng đợm phợn vợ hiợp ợ cợ biờn giợi nợn hợ lợi đợ nhợ ra cợ thợi hợn phợi
hợn thợn đợm phợn, thợi hợn phợi hợn thợn cợm mợc và ta cợ rợm rợp thợ cợ hiợn!

Tranh bi n đ gi l y đ t đại t tiên là trí l k sĩ, là khí phách dân t c. Ôi chao, ý th c dân t c đã làm nên n n văn minh sông H ng, đã làm nên n n văn hóa L c Vi t, khí phách dân t c đã làm nên nh ng chi n công hi n hách ch ng ng ai xâm B ch Đ ng, Đ ng Đa, Đ n Biên Ph đầu r i ? Trí l k sĩ Đ i Vi t đầu r i ? Trong l ch s , tri u đ i nào cũng ph i đ a nh ng k sĩ, nh ng lối sáng dân t c, nh ng tinh hoa Đ i Vi t nh Ng uy n Hi n, M c Đĩnh Chi, Ng uy n Tr c ... ra tranh bi n v i ph ng B c.

Ngày nay ng i đi đàm phán đã có ch tr ng, ch đ o c a đ ng, nh quan tòa ng i x các v án có liên quan ít nhi u đ n chính tr đ u có s n b n án b túi, c theo b n án đã có trong túi mà x ! Ng i đi đàm phán ch c n có hàm quan ch c c p b và có c p y đ ng t ng đ ng, y viên ban cán s đ ng c p b là n ! K t qu đàm phán đã có t tr c đàm phán r i, đầu c n k sĩ, đầu c n tranh bi n ! Vâng, k t qu đàm phán đã có t tr c đàm phán r i, đ i u này đã đ c tuyên b chung V êt – Trung nhân chuy n đi Trung Hoa c a T ng bí th Nông Đ c M nh tháng năm, năm 2008, ti t l : “Hai n c s thi t l p đ ng dây nóng gi a các nhà lãnh đ o ... Vi c tranh ch p lãnh th , lãnh h i gi a hai n c, hai bên ph i tôn tr ng nh ng kí k t c a lãnh đ o đã th a thu n trong quá kh ” ! Vi t “hai bên ph i tôn tr ng nh ng kí k t ...” cho có v bình đ ng thôi ! Ch có Trung Hoa l n đ t c a ta, ta đâu dám đ ng đ n đ t đại Trung Hoa ! Trong đàm phán, ta không ch p nh n s l n chi m đó nên m i có đôi co, tranh ch p ! Ch có Vi t Nam tranh ch p đòi l i đ t mà thôi ! Vì th n i dung th c s c a l i tuyên b chung là: “Vi c tranh ch p lãnh th , lãnh h i gi a hai n c, Vi t Nam ph i tôn tr ng nh ng kí k t c a lãnh đ o hai n c đã th a thu n trong quá kh ” ! Lãnh đ o đã th a thu n r i thì ng i đàm phán còn tranh bi n gì n a !

Ông th tr ng b Ng ai giao Lê Công Ph ng r i đ n ông th tr ng Vũ Dũng k nhi m làm tr ng đoàn Vi t Nam đàm phán v hi p c biên gi i v i Trung Hoa, khi tr l i ph ng v n c a báo chí trong n c và ngoài n c đ u nói r ng không có chuy n m t đ t ! Nh ng th c t đ t đã m t, bi n đã m t r i ! Đ lu n h i, hai ông không th nói r ng đúng, chúng ta đã ph i kí k t hi p c đ m t đ t, m t bi n nên hai ông ph i nói th cho qua chuy n mà thôi ! Còn ng i dân biên gi i và nh ng ng i Vi t Nam nhìn th y rõ s vi c m t đ t thì nói khác !

Ti p đoàn nhà văn Vi t Nam lên biên gi i Cao B ng, bà Ng uy n Th N ng, y viên trung ng đ ng, bí th t nh y Cao B ng, nói: Đ ng biên phân chia l i, có ch đ t bên b n thu c v ta, có ch đ t bên ta thu c v b n, nh ng bên ta thu c v b n nhi u h n ! (Đ Hoàng. C c B c bao n i lo toan. T p chí Nhà Văn, h i Nhà Văn Vi t Nam, s 1.2008, trang 55).

Đó là cái nhìn khái quát c a ng i lãnh đ o. Còn m t ng i dân thì th y c th h n. Nhà văn

Đ Hoàng, tác gi bài bút kí C c B c bao n i lo toan v a d n ra trên, k : Tôi đ n thác B n Gi c g p c Nông Văn Thà làm ru ng bên thác k r ng: H i còn nh , nhà c d ng bên kia thác B n Gi c, c theo b vào sâu cách thác 12 km đ làm r y (Bài đã d n, trang 54). Nhà văn Đ Hoàng vi t ti p: “Bây gi phân gi i, ph n thác đã n m phía bên b n h n ph n n a ! Các c t m c ph i c m đi c m l i nhi u l n” (Bài đã d n, trang 58). V n bài bút kí C c B c bao n i lo toan, nhà văn Đ Hoàng vi t v đ ng biên gi i L ng S n: “Riêng tôi ch ng ki n là năm 1973, khi tôi lên L ng S n nhìn th y M c Nam Quan là c a b đ i mình đ ng gác. Nh ng tháng 5 năm 2006 v a qua, tôi cùng đoàn nhà văn Vi t Nam Trung Qu c v qua c a kh u L ng S n thì th y c ng H u Ngh Quan và nhi u ngôi nhà xây t th i Pháp đã trên đ t b n ... Đ ng biên lùi sâu vào đ t ta đ n năm sáu trăm mét ! Đ y là đ i u không ph i ch tôi mà nhi u ng i n a cũng r t day đ t, bấn khoăn, m c dù tôi ch là m t th ng dân và t h i: Mình nh gái góa lo vi c tri u đình ! Nh ng c nhân đã d y: Qu c gia h ng vong, th t phu h u trách, nhà n c th nh suy, m t dân th ng cũng ph i có trách nhi m lo l ng, b o v . Vi c này luôn b c xúc và canh cánh trong lòng tôi !” (trang 55)

Là b đ i Nam ti n, t p k t ra B c, là chi n sĩ biên phòng ngay t khi thành l p l c l ng này, r i tr thành sĩ quan tuyên hu n, anh sĩ quan tuyên hu n b đ i biên phòng L ng Sĩ C m đã nhi u l n đ n c a kh u H u Ngh L ng S n, sau này tr thành nhà văn, đ i tá b đ i biên phòng, trong bài vi t v c a kh u H u Ngh L ng S n, nhà văn, đ i tá L ng Sĩ C m, vi t: Năm 1955, l y c giúp Vi t nam khôi ph c đ ng xe l a, b n bành tr ng đã cho đ t đi m n i ray vào sâu đ t Vi t Nam 326 mét, đ n năm 1974, nghĩa là ngót hai m i năm sau, chúng tr ng tr n tuyên b đi m n i ray đầu là đ ng biên gi i ch y qua đó, hòng c p c a ta m t đ i đ t ần sâu đ n t n chân đ n H u Ngh Quan !

S th t cay đ ng nh v y đó !

Tháng 1 năm 1974, ph ng B c dùng l c l ng h i quân, không quân hùng m nh đánh chi m c a chính quy n Sài Gòn toàn b qu n đ o Hoàng Sa tr i dài hàng trăm kilomet. Qu n đ o Hoàng Sa b m t tr ng b ng vũ l c, b ng cu c xâm lăng tr ng tr n chúng ta còn có th nh l u t pháp qu c t phân x , đòi l i.

B ng cách này hay cách khác nh t đ nh chúng ta s giành l i đ c qu n đ o Hoàng Sa đã th m đ m máu ông cha ta, còn l u gi hài c t nhi u th h ông cha ta! Xã h i càng văn minh, con ng i càng bi t tôn tr ng l u t pháp và đ o lí, con ng i càng có nhu c u s ng trong l u t pháp và đ o lí. Th h chúng ta ch a đòi l i đ c qu n đ o Hoàng Sa thì th h con chúng ta, cháu chúng ta s đòi đ c. Đó là đ i u ch c ch n. Nh ng m t ph n thác B n Gi c Cao B ng, hàng trăm mét chi u sâu đ t đai Đ ng Đẳng L ng S n, nh ng đi m cao V Xuyên, Yên Minh, t nh Hà Giang, nh ng đi m cao Cao L c, Tràng Đ nh, t nh L ng S n b Trung Hoa

chỉ m trong cuộc chiến tranh biên giới 1979 – 1988, nhưng mnh đt g m vóc thiêng liêng c a T qu c Việt Nam đã tr thành đt đại Trung Hoa b i hi p c biên giới do hai bên cùng th a thu n kí k t năm 1999 thì làm sao có th đòi l i đ c, th a ông Thơ tẻng ?

c nh nhà nôm c ph ng B c kh ng l luôn lăm le thôn tính, bành tr ng, cha ông ta v n đ ng v ng và b o toàn đ c b c cõi là nh văn hóa L c Việt và nh ý th c dân t c r t sâu s c c a ng i dân nôm c Việt, t b c đ v ng ng i trên ngôi báu đ n ng i dân đen n i xóm v ng.

N văn hóa L c Việt tuy không chói l i t a sáng kh p th gi i nh ng cũng đ làm nên s khác bi t c a c t cách Việt Nam, tâm h n Việt Nam. Văn hóa L c Việt đã t o ra đi u hát chèo i mi n B c, đi u hát lí i mi n Nam, t o ra kho tàng văn hóa dân gian đ s , t o ra ca dao, dân ca mi n B c, mi n Trung, mi n Nam, m i mi n m t nét đ c đáo riêng, t o ra nh ng b n tr ng ca, nh ng khúc s thi hùng tráng Tây Nguyên. Văn hóa L c Việt đã s n sinh ra tr ng đ ng Đông S n, tr ng đ ng Ng c Lũ, s n sinh ra c ng chiêm Tây Nguyên. Ti ng tr ng đ ng, ti ng c ng chiêm luôn âm vang trong không gian sông núi nôm c Việt. Đi u chèo đi u lí luôn tha thi t trong tâm th c ng i Việt, t o nên b n s c tâm h n Việt.

Ý th c dân t c “Nam qu c s n hà Nam đ c” t o ra truy n thuy t Hùng V ng đ mà t hào, t o ra truy n thuy t M Âu C sinh ra b c trăm tr ng n ra trăm con đ nh c nh đoàn k t th ng yêu dân t c. Ý th c dân t c bao gi cũng đ a T qu c lên trên h t. “T qu c trên h t !”, “Hi sinh vì T qu c !”, nh th T qu c Việt Nam m i v ng vàng toàn v n đ n hôm nay. Nh ng ngày nay nhà nôm c ta l i đ a đ ng lên trên h t !

T qu c cho ta khái ni m, cho ta ý th c v đ t nôm c, v nhân dân, v dân t c. Đ ng cho ta khái ni m v m t giai c p, m t h c thuy t, m t l c l ng xã h i. Đ o lí dân t c và ch nghĩa thánh hi n đ u d y con dân nôm c Việt là Trung v i Nôm c, Hi u v i Dân. Đ a T qu c lên trên h t nên ngày m i giành đ c đ c l p sau cách m ng Tháng Tám năm 1945, i nh ng n i công quy n đ u có bàn th T qu c v i hàng ch trang tr ng, thiêng liêng “T qu c trên h t”. Đ a T qu c, đ a đ t nôm c lên trên h t nên phong t c t ngàn đ i c a ng i Việt là mùa xuân v , n i n i m h i m ng đ t nôm c thái bình, th nh v ng, mùa xuân v , ng i ng i đi l Tr i, Ph t c u mong m a thu n gió hòa, cu c s ng i m no h nh phúc.

Ngày nay nhà nôm c d y con dân nôm c Việt là Trung v i Đ ng, Hi u v i Dân, mùa xuân v thì M ng đ ng, M ng xuân ! Dù đ ng có công lao l n v i dân t c trong giai đ an l ch s v a qua nh ng không th đ a đ ng lên trên T qu c, trên dân t c, không th l y khái ni m đ ng thay khái ni m T qu c, thay khái ni m dân t c ! Trung v i Đ ng, Hi u v i Dân thay cho Trung v i

N c, Hi u v i Dân, M ng Đ ng, m ng Xuân thay cho M ng Xuân, m ng Đ t n c là s thi u khiêm t n, thi u l nghĩa, “Gh trên ng i tốt s sàng”, là đ t đ ng không đúng v trí c a đ ng, là l n át, h th p T qu c, h th p đ t n c, h th p dân t c ! Trong khái ni m, trong ngôn t ch có đ ng ! Khái ni m T qu c b g t b , m t hút thì ý th c dân t c cũng phai nh t, chìm khu t !

Ý th c dân t c b coi nh đ n đau lòng còn bi u hi n ra trong vi c làm, trong hành x c a nhà n c v i dân! Thanh niên, sinh viên, h c sinh t p h p tr c s quán Trung Hoa, ôn hòa ph n đ i Trung Hoa sát nh p qu n đ o Hoàng Sa, qu n đ o Tr ng Sa vào lãnh th Trung Hoa. Đó là n n văn minh L c Vi t lên ti ng, là ý th c dân t c Vi t Nam lên ti ng ! Nhà n c dùng công c b o l c tr n áp ti ng nói chính đáng c a n n văn minh L c Vi t, tr n áp ý th c dân t c chính đáng c a nhân dân, tài s n vô giá làm nên s tr ng t n c a non n c Vi t Nam, đó là m t c x thi u văn minh v i n n văn minh L c Vi t, là ch i b ý th c dân t c c a nhân dân !

Tham v ng bành tr ng c a ph ng B c ph i ch ng l i tr c ý th c dân t c r t sâu s c, r t m nh m c a vua tôi n c Vi t. Ý th c dân t c v i h t đi, l p t c ph ng B c s l n t i! n i núi li n núi, sông li n sông, bi n li n bi n thì h s l n núi, l n sông, l n bi n. Tài nguyên s sâu trong lãnh th ta, h không l n chi m đ c thì h s đ a ng i đ n t n n i, khai qu t tài nguyên trong đ t đai ta đ a v n c h phát tri n kinh t c a h ! Hàng trăm công dân ph ng B c m i đ n Tây Nguyên hôm qua r i hàng ngàn ng i s đ n nay mai là đ làm đi u đó !

L quá, qui h ach khai thác bô-xít Tây Nguyên m i đ c Chính ph phê duy t, lu n ch ng kinh t k thu t đang s an th o, các nhà khoa h c còn đang tranh lu n nên hay không nên khai thác bô-xít Tây Nguyên, th mà công dân Trung Hoa, ng i c m b n đ , ng i mang c a máy, ng i cu c, ng i x ng đã x c x o Tây Nguyên !

Đ lu n ng i dân Vi t Nam đang lo ng i, đang xôn xao bàn tán v tính hi u qu , v th m h a môi tr ng khi khai thác bô-xít Tây Nguyên và càng lo ng i h n khi hàng ngàn trai tráng Trung Hoa s có m t đông đ o, trùng trùng đ i ng i Tây Nguyên, trung tâm bán đ o Đông Đ ng, khi đó ông Th t ng m i tuyên b r ng khai thác bô-xít Tây Nguyên là ch tr ng l n c a đ ng và nhà n c ! Ch tr ng l n c a đ ng và nhà n c mà Qu c h i c a dân ch a đ c bàn đ nh thì ng i Trung Hoa đã x n tay áo th c hi n ch tr ng l n c a đ ng và nhà n c ta r i ! Đi u này làm cho ng i dân ph i đ t câu h i: Ch tr ng l n khai thác bô-xít Tây Nguyên có th c s vì đ t n c Vi t Nam, có th c s vì nhân dân Vi t Nam. Tôi l i nh đ n câu văn trong tuyên b chung Vi t – Trung mà T ng bí th Nông Đ c M nh đã kí v i T ng bí th H C m Đào tháng 5 năm 2008 B c Kinh: Hai n c s thi t l p đ ng dây nóng gi a các nhà lãnh đ o ... Vi c tranh ch p lãnh th , lãnh h i gi a hai n c hai bên ph i tôn tr ng nh ng kí k t c a lãnh đ o đã th a thu n trong quá kh !

Việt Nam mới có vài xí nghiệp cơ khí nhỏ bé sản xuất máy bay. Nhưng xí nghiệp sản xuất máy bay đó như những tí m sản xuất xe máy và hệ của ngành mô tô mà thôi! Việt Nam chưa có công nghiệp hàng không, lại càng không có đến công nghiệp vũ trụ! Vì thế, Việt Nam không có nhu cầu lớn và bức thiết về nhôm.

Nhu cầu lớn và bức thiết về nhôm là Trung Hoa! Với tham vọng bành trướng, Trung Hoa đang khao khát trở thành cường quốc quân sự và cường quốc vũ trụ. Muốn trở thành cường quốc quân sự phải có sản lượng lớn vũ khí chiến lược tầm xa hiện đại nhất. Công nghiệp vũ trụ luôn gắn liền với công nghiệp hàng không. Công nghiệp vũ trụ, công nghiệp hàng không và vũ khí chiến lược tầm xa cần rất nhiều nhôm. Hiện nay Trung Hoa là nước sản xuất và tiêu thụ nhôm lớn nhất thế giới. Trung Hoa cũng có nhu cầu bột nhôm trong công nghiệp. Trong công nghiệp bột nhôm của Trung Hoa chỉ bằng 2% trong công nghiệp toàn cầu. Đang hồi hộp khai thác bột nhôm trong nước thì Trung Hoa phải đóng cửa vì thảm họa môi trường! Ngoài bùn đỏ, red mud, ngả ngả làm tan hoang môi trường tự nhiên, giết chết màu xanh, sa mạc hóa một vùng rộng lớn, khai thác bột nhôm còn phải sản xuất nhiều hóa chất độc hại như sulfur dioxide. Vùng khai thác bột nhôm sa mạc đỏ xuất hiện, khí hậu nóng lên, bão lũ và bão hiếm phát triển, cây trồng, vật nuôi không sống nổi! Trước tình cảnh đó, Trung Hoa phải đưa ra chính sách: Xuất khẩu thảm họa môi trường và nhập khẩu nhôm thô, alumina, nguyên liệu và luyện thành nhôm kim loại, aluminium, để thỏa mãn tham vọng phát triển công nghiệp vũ trụ, công nghiệp hàng không và công nghiệp sản xuất vũ khí chiến lược tầm xa.

Các địa điểm châu Phi đã trở thành bãi khai thác của Trung Hoa, cung cấp nguyên liệu thiết yếu cho các nước công nghiệp như tham vọng của Trung Hoa. Trung Hoa đã đi đến các địa điểm châu Phi khai thác mỏ ở Sudan, Nigeria, Angola, khai thác ở Zambia, Congo, khai thác ở Libéria và khai thác bột nhôm ở Guinea. Có một điểm rất đáng chú ý là, những nước châu Phi cho Trung Hoa đến rút ruột tài nguyên phần lớn là những nước có tài, tham nhũng và các tầng lớp quý tộc đã lên án mạnh mẽ Trung Hoa chỉ cốt khai thác thật nhanh, thật nhiều tài nguyên của các nước mà không hề quan tâm đến môi trường, sinh thái nơi khai thác, sản phẩm họ thu được bị đem cho môi trường sống như những người đó!

Trong công nghiệp bột nhôm ở Guinea không lớn lắm quá xa xôi với Trung Hoa. Phải vận chuyển lượng lớn nhôm thô, alumina, đi chung đường gần hai triệu tấn cây sủi bởn đổ, và quá tốn kém, và nhu cầu bột nhôm, trong khi bột nhôm Tây Nguyên Việt Nam có trữ lượng khá lớn lại gần với Trung Hoa. Thế là người Trung Hoa mau mắn đặt chân lên miền bột nhôm có màu tím tím như miếng thịt gà Tây Nguyên nước ta! Và chúng ta cũng chấp nhận để Tây Nguyên nước ta trở thành bãi khai thác của người Trung Hoa với những hậu quả bị đem cho môi trường Tây Nguyên sao?

Khai thác bô-xít Tây Nguyên, các nhà khoa học đã nói về hiểm họa kinh tế không lớn, không đáng với những thiệt hại quá lớn về môi trường. Các nhà khoa học đã nói về những bất cập: Khai thác bô-xít cần quá nhiều nước mà hàng năm Tây Nguyên đâu có hàng triệu năm khát nước; Khai thác bô-xít cần quá nhiều điện mà nước ta đang thiếu điện. Các nhà khoa học đã nói về hiểm họa: Khai thác bô-xít thải ra khối bùn đỏ khổng lồ đổ tênh vênh trên nóc nhà ba nước Đông Dương.

Khoan nói đến thảm họa bùn đỏ, chúng ta nhìn lại mấy trăm năm trước đây. Từ người ra biển của các con sông miền Trung đổ xuống, đổ dốc rất cao, rừng cây có vai trò rất lớn trong việc giữ nước làm giảm ngập lụt của các con lũ. Chúng ta tên cướp rừng chặt trộm mấy cánh rừng Gia Lai, Lâm Đồng, Đồng Nông mà suốt nhiều năm liền, cần đi đốt miền Trung liên tiếp mấy lần quét, mấy năm quét đi hàng chục triệu ngói, quét đi đất màu, nhà cửa, hoa màu hàng trăm ngàn hecta ! Khai thác bô-xít Tây Nguyên, diện tích rừng bị phá còn lớn gấp trăm, ngàn lần diện tích rừng bị mấy tên cướp rừng tàn phá thì thảm họa sẽ còn lớn đến mức nào ?

Không gian văn hóa Tây Nguyên đang bị thu hẹp nghiêm trọng. Nhiều năm qua, dòng người di dân từ do từ miền Bắc, từ đồng bằng miền Trung đổ lên Tây Nguyên. Không gian văn hóa làng rừng Tây Nguyên đã bị thu hẹp rất lớn trong số mấy rừng của không gian văn hóa làng vốn của người Việt đồng bằng. Những sự biến này ra mắt qua Tây Nguyên chính là những phần văn hóa, xung đột văn hóa. Nay hàng ngàn trai tráng Trung Hoa đến quốch thổ, đào xới đất rừng Tây Nguyên. Họ không chỉ mang văn hóa Hán “bình thiên hạ” mà họ còn mang cả th văn hóa của hàng hóa Trung Hoa, hàng hóa tiêu dùng hào nhoáng, rượu tiếu và rất có ý thức chinh phục, chiếm lĩnh th trường sẽ đổ vào Tây Nguyên! Biến Tây Nguyên thành một công trường không còn rừng cây, chỉ có ngà ngà bùn đỏ, họ cũng biến Tây Nguyên thành cái chợ Trung Hoa! Rừng cây đời ngàn Tây Nguyên là cái nguần văn hóa làng rừng đầy đặn của Tây Nguyên. Rừng cây đời ngàn Tây Nguyên bị đào tận gốc, tróc tận rễ thì văn hóa làng rừng Tây Nguyên cũng bị đào tận gốc, tróc tận rễ !

Khai thác bô-xít Tây Nguyên là ch trường lớn của đồng và nhà nước. Những khai thác bô-xít Tây Nguyên cũng đổ ra những vấn đề rất lớn về sức lực dân tộc, về mức đích và hiểm họa sẽ đồng tài nguyên đổ nát, về môi trường sống và không gian văn hóa của đất nước.

T toàn vẹn lãnh thổ, sức lực dân tộc, tài nguyên và môi trường đất nước, tài sản văn hóa của dân tộc, vì những vấn đề lớn và nghiêm trọng đó, tôi mạo muội viết bài này lo lắng của một con dân nước Việt, mong được Thơ tống lắng tâm.

Trân trọng cảm ơn Thủ tướng

Kính thư

PHẠM ĐÌNH TRáNG
Nhà văn
A. 94 Phạm Văn Bách, P.15, Q. Tân Bình, Tp. Há Chí Minh
T. 091 8483 823

- NáI NHáN
- . Thủ tướng NGUYáN TáN DáNG
 - . Nhà thá HáU THáNH, Chá tách Hái Nhà Văn Viát Nam
 - . Chi bá P. 15, Q. Tân Bình, Tp. HCM
 - . Các cá quan truyán tháng